

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 6 năm 2023

## BÁO CÁO

Tình hình công tác trong tuần từ ngày 19/6/2023 – 23/6/2023  
và chương trình công tác tuần từ ngày 26/6/2023 – 30/6/2023

### I. Kết quả hoạt động trong tuần (tuần 24):

#### 1. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Tham dự: Nghe Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo xin chủ trương đầu giá quyền sử dụng các thửa đất trên địa bàn huyện Cầu Kè và thành phố Trà Vinh; họp sơ kết tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2023; nghe Sở Công thương báo cáo việc chấm dứt hoạt động dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phú Cần, huyện Tiểu Cần; trao đổi học tập kinh nghiệm thành lập Văn phòng Điều phối các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Trà Vinh;...

- Xử lý công việc cơ quan.

#### 2. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:

**a) Tổng thu NSNN trên địa bàn:** 453.583 triệu đồng, lũy kế: 9.589.070 triệu đồng, đạt 74,41% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 51,87% so với dự toán). Trong đó:

- Thu nội địa: 364.390 triệu đồng, lũy kế: 3.400.626 triệu đồng, đạt 59,65% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Thu nội địa nếu loại trừ số số kiến thiết, tiền sử dụng đất thì đạt 50,32% so với dự toán.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 88.713 triệu đồng, lũy kế: 352.866 triệu đồng, đạt 28,92% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyển nguồn: 0 triệu đồng, lũy kế: 2.782.641 triệu đồng<sup>1</sup> (trong đó chuyển nguồn CCTL: 1.858.531 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.278.013 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 580.468 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 0 triệu đồng, lũy kế: 2.931.061 triệu đồng, đạt 49,13% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 480 triệu đồng, lũy kế: 121.877 triệu đồng.

**b) Tổng chi NSDP:** trong kỳ: 182.260 triệu đồng, lũy kế: 3.981.613 triệu đồng, đạt 33,75% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

#### c) Công tác khác:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Xin chủ trương cho phép các đơn vị sử dụng ngân sách được chi trả lương cơ sở theo mức lương mới 1.800.000 đồng/tháng; xin chủ trương và bổ sung kinh phí cho Công an tỉnh thực hiện Đề án 06/QĐ-TTg.

<sup>1</sup> Số chuyển nguồn chưa bao gồm số chuyển nguồn số dự tạm ứng nguồn vốn đầu tư phát triển: 1.725.560 trđ.

- Giải trình Kiểm toán Nhà nước nộp trả ngân sách tỉnh kinh phí thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; giải trình các nội dung theo Công văn số 2550/UBND-KT ngày 16/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Về việc đề nghị phân bổ vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ cho hộ mới thoát nghèo được hỗ trợ nhà ở từ nguồn Quỹ An sinh xã hội tỉnh vay thêm vốn để xây dựng nhà ở; hướng dẫn nguồn chi thuê hợp đồng chăm sóc, tưới kiếng, quét dọn vệ sinh khuôn viên Huyện ủy; xin ý kiến về chi trả phụ cấp đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội Đông Y huyện Cầu Kè; kinh phí sửa chữa Nhà ăn Ban Chỉ huy Quân sự huyện Cầu Kè;...

### **3. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:**

- Công văn gửi các Sở, ngành tỉnh: Ý kiến dự thảo kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023; ý kiến dự thảo Quyết định của UBND tỉnh; phổ biến Thông tư số 42/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; ý kiến điều chỉnh tổng dự toán bồi dưỡng kiến thức dân tộc thực hiện tiêu dự án 2 thuộc dự án 5 trong CTMTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ý kiến nâng giường bệnh của BVĐK tỉnh Trà Vinh từ 600 giường lên 900 giường; ý kiến Đề án phát triển giường bệnh của TTYT huyện Trà Cú từ 200 giường lên 260 giường; ý kiến về kinh phí thực hiện dự án bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch; ý kiến điều chỉnh khối lượng và kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân sắm, lắp đặt thiết bị VMS tàu cá; báo cáo hoạt động viễn thám và tình hình triển khai kế hoạch phát triển viễn thám trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;...<sup>(2)</sup>

- Ban hành 08 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

### **4. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:**

- Hoàn thành thẩm tra quyết toán 01 dự án với giá trị được duyệt là 42.266 triệu đồng. Tính đến ngày 23/6/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 33 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 850.383 triệu đồng. Giảm trừ 1.203 triệu đồng so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 47 dự án, trong đó:

+ Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 08 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 535.174 triệu đồng (*trong đó: Đã thẩm tra 04 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 98.178 triệu đồng; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 triệu đồng*).

---

<sup>2</sup> ý kiến về việc xin chủ trương mua đồ vải cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh; đóng góp dự thảo kế hoạch của UBND tỉnh; ý kiến kinh phí thực hiện mua sắm vật tư, thiết bị, thuê dịch vụ phi tư vấn phục vụ vận hành Nhà máy XLNT tập trung KCN Long Đức năm 2023; ý kiến phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 của Trung tâm Thông tin, Thống kê khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo; ý kiến nội dung kế hoạch và dự toán xây dựng sản phẩm OCOP, thương hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm và phát triển thương mại điện tử; ý kiến xin gia hạn thời gian thực hiện gói thầu thuê xử lý chất thải nguy hại tại Bệnh viện Sản – Nhi; ý kiến bổ sung danh mục công trình và nguồn vốn thực hiện sửa chữa, đảm bảo giao thông tuyến Đường tỉnh, Đường huyện phục vụ xây dựng huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2023;...

+ Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán: 39 dự án, tổng mức đầu tư là 4.922.825 triệu đồng<sup>(3)</sup>.

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.730.659 triệu đồng, trong đó: số vốn chưa phân bổ là 82.160 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 132.220 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 4.598.439 triệu đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 20/6/2023 là: 1.456.132 triệu đồng, đạt 30,8% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 12.063 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 1.444.069 triệu đồng.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2023 xây dựng công trình Di dân khẩn cấp sự cố sạt lở bờ biển khu vực Cồn Nhân, ấp Đông Thành, ấp Hồ Thùng, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Công văn gửi các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Ý kiến dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Định mức trực vớt lục bình; cung cấp thông tin lập Kế hoạch kiểm toán năm 2024 và Kế hoạch kiểm toán trung hạn 2024 - 2026.

#### **5. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:**

- Công văn gửi Bộ Tài chính: Rà soát, tổng hợp vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; góp ý dự thảo Nghị quyết của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất (Phòng Công chứng số 1).

- Công văn gửi các Sở, ngành: Phổ biến Công văn số 5924/BTC-QLCS ngày 09/6/2023 của Bộ Tài chính; đóng góp dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; ý kiến về thời gian, tỷ lệ tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch nông thôn; góp ý dự thảo Nghị định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ; lấy ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định phê duyệt giá dịch vụ xử lý bùn thải tại dự án Đầu tư công trình chứa bùn thải nạo vét từ công trình vệ sinh trên địa bàn thành phố Trà Vinh (KSVP); khẩn trương rà soát mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tham gia ý kiến thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án “Lộ ra 110kV trạm 220kV Duyên Hải”; góp dự thảo Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về chỉ đạo thực hiện đối với khu đất 119ha tại xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải.

---

<sup>3</sup> Số dự án trong thời gian quyết toán là 7 dự án, với số vốn là 567.520 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là 20 dự án, với số vốn là 2.393.685 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 07 dự án, với số vốn là 737.060 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 05 dự án, với tổng số vốn là 1.224.560 trđ.

- Ban hành Thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá xe ô tô tải ben, xe ô tô tải và xe cuốc, cát và đất mặt ruộng.

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức 03 vụ.

#### **6. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:**

- Tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải.

- Phúc đáp Công văn số 861/SXD-VP ngày 20/6/2023 của Sở Xây dựng Trà Vinh về việc xác định rõ trách nhiệm để tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm; cung cấp hồ sơ lập kế hoạch kiểm toán năm 2024 và kế hoạch kiểm toán trung hạn 2024 - 2026 theo Công văn số 291/KV IX-TH ngày 19/6/2023.

- Công văn gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về việc báo cáo tình hình quản lý và quyết toán kinh phí hỗ trợ các Hợp tác xã trên địa bàn.

#### **7. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:**

- Công văn gửi các Sở, ngành: Báo cáo các dự án có vốn đầu tư nước ngoài đã được hưởng ưu đãi hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh; nộp báo cáo tài chính năm 2022 của các doanh nghiệp FDI.

- Tiếp nhận 02 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị; 10 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện; 01 hồ sơ đăng ký thông tin chuyên giai đoạn dự án đầu tư (*13 hồ sơ thực hiện theo hình thức trực tuyến*).

- Ban hành Kế hoạch tăng cường thực hiện cung cấp tin, bài viết đăng lên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính.

- Cập nhật 01 tin, 12 văn bản lên Trang thông tin điện tử.

#### **8. Lĩnh vực Văn phòng:**

- Tiếp nhận, xử lý 280 văn bản và phát hành 100 văn bản cho các đơn vị.

- Tiếp nhận, xử lý 13 văn bản thuộc quy trình ISO.

- Báo cáo: Sơ kết công tác tài chính – ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự đảng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2023; kết quả thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”; sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Khôi Thi đua – Khen thưởng Khôi 5; kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 và Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh 6 tháng đầu năm 2023; rà soát đối tượng đã qua và chưa qua bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh.

- Đóng góp dự thảo: Thông tư hướng dẫn về lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử; Kế hoạch triển khai Nghị định số 29/2023/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế; hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi);...

- Thông báo về việc nghỉ hưu đối với công chức

**9. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:**

**a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:**

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.
- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng<sup>(4)</sup>.
- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh): 39.000 triệu đồng).
- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.
- Dư nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

**b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000 đồng<sup>(5)</sup>.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

**c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán**

**c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước**

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 92,72%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm ngân sách	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
1	2009	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	2011	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	2013	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	2015	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	2017	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	2019	851.745.213.593	840.958.090.993	10.787.122.600	98,73
7	2021	2.078.693.769.313	1.855.926.917.872	222.766.851.441	89,28
<b>Tổng cộng:</b>		<b>3.718.357.784.605</b>	<b>3.447.832.324.421</b>	<b>270.525.460.184</b>	<b>92,72</b>

**c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính**

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 92,96%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

<sup>(4)</sup>Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

<sup>(5)</sup>Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

STT	Năm NS	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
1	2014	428.667.000.000	417.535.991.625	11.131.008.375	97,40
2	2020	359.837.979.730	315.443.018.674	44.394.961.056	87,66
<b>Tổng cộng:</b>		<b>788.504.979.730</b>	<b>732.979.010.299</b>	<b>55.525.969.431</b>	<b>92,96</b>

**II. Khó khăn, vướng mắc:** Không.

**III. Nhận xét, đánh giá:**

Nhìn chung các phòng, ban thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**IV. Đề xuất, kiến nghị:** Không.

**V. Chương trình công tác tuần 25 (26/6/2023 – 30/6/2023)**

**1. Hoạt động của Ban Giám đốc:**

- Tham dự: Hội nghị sơ kết công tác tài nguyên và môi trường 6 tháng đầu năm 2023; họp trực tuyến của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang với lãnh đạo các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long; họp thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực pháp chế và thông qua dự báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 2023 của Ban trình tại kỳ họp thứ 9 - HĐND tỉnh khóa X; họp thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội và sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2023, chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023 của Ban trình tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 - HĐND tỉnh khóa X; làm việc công tác coi thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023;...

- Xử lý công việc cơ quan.

**2. Thực hiện nhiệm vụ trong tuần:**

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về giá đất cụ thể làm cơ sở bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình đường dân sinh cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Phê duyệt quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi phí năm 2022 trên địa bàn tỉnh; phê duyệt dự toán chi phí thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ giao thông vận tải thành công ty cổ phần.

- Tổng hợp: Báo cáo tài chính của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (doanh nghiệp FDI); Báo cáo kết quả thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự thảo Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

- Ban hành quyết định phê duyệt dự toán và quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Ý kiến điều chỉnh, bổ sung kinh phí phục vụ công tác (phát sinh năm 2023) của BQL Khu kinh tế; ý kiến dự thảo kế hoạch đăng cai và tham dự Đại hội thể thao Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ IX; đóng góp dự thảo kế hoạch chuyển đổi số ngành y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (lần 4); đóng góp dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về

xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ; góp dự thảo Kế hoạch duy trì, giữ vững xếp hạng Chỉ số Xanh (PGI) tỉnh Trà Vinh năm 2023; góp chủ trương tổ chức lập quy hoạch phân khu khu vực dự kiến thành lập các phường trên địa bàn huyện Tiểu Cần; bố trí kinh phí hoạt động phòng cháy chữa cháy năm 2023 cho Ngân sách xã;...

- Tiếp tục đôn đốc, thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; thẩm tra quyết toán kế hoạch vốn đầu tư công niên độ ngân sách năm 2022.

- Nhập, điều chỉnh vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào Hệ thống Tabmis.

- Phối hợp Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố rà soát mã số và đóng mã số dự án đầu tư, mã số đơn vị quan hệ ngân sách dùng thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 185/2015/TT-BTC.

- Cấp mã số đơn vị quan hệ với ngân sách; cập nhật tin, văn bản chuyên ngành lên Trang thông tin điện tử.

- Xử lý các công việc phát sinh có liên quan./.

***Nơi nhận:***

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT.

**TL. GIÁM ĐỐC  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Thị Mộng Hương**